TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **211**/2023/QĐST- HNGĐ	*B, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 325/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Phước H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Lê Thị Xuân H1**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà A, đường L, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Phước H**, sinh năm 1975 và chị **Lê Thị Xuân H1**, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh H và chị X: Chị X được trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hồng Nam T, sinh ngày 21/5/2014 và Nguyễn Hồng Vĩnh T1, sinh ngày 30/7/2018. Anh H chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh H và chị H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

+ Anh H nộp 75.000đ và tự nguyện nộp thay chị H1 75.000đ, tổng cộng anh H phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012250 ngày 09/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh. Anh H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

+ Chị H1 không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục THA DS thị xã M;
- UBND phường V, TX. M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Hải Hằng